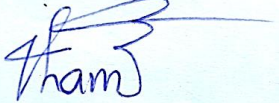


TỔNG HỢP KẾT QUẢ THEO DÕI SỨC KHỎE HỌC SINH CUỐI NĂM  
Năm học 2024-2025

| STT | Tên lớp                    | Đánh giá cân nặng của trẻ |                      |                      |              |              |              | Đánh giá chiều cao của trẻ |                               |                       |               |                |              |
|-----|----------------------------|---------------------------|----------------------|----------------------|--------------|--------------|--------------|----------------------------|-------------------------------|-----------------------|---------------|----------------|--------------|
|     |                            | Tổng số trẻ               | Tổng số trẻ được cân | Cân nặng bình thường | SDD vừa      | SDD nặng     | Thừa cân     | Tổng số trẻ                | Tổng số trẻ được đo chiều cao | Chiều cao bình thường | Thấp còi độ I | Thấp còi độ II | Cao hơn      |
| 1   | NT Khe Tre                 | 11                        | 11                   | 11                   | 0            | 0            | 0            | 11                         | 11                            | 11                    | 0             | 0              | 0            |
| 2   | NT Khe Lương               | 6                         | 6                    | 6                    | 0            | 0            | 0            | 6                          | 6                             | 6                     | 0             | 0              | 0            |
| 3   | NT Khe Phương              | 5                         | 5                    | 5                    | 0            | 0            | 0            | 5                          | 5                             | 5                     | 0             | 0              | 0            |
| 4   | 3,4T Khe Tre               | 11                        | 11                   | 11                   | 0            | 0            | 0            | 11                         | 11                            | 11                    | 0             | 0              | 0            |
| 5   | MG 5T Khe Tre              | 10                        | 10                   | 10                   | 0            | 0            | 0            | 10                         | 10                            | 10                    |               | 0              | 0            |
| 6   | MG Ghép 3, 4,5 T Khe Lương | 20                        | 20                   | 19                   | 1            | 0            | 0            | 20                         | 20                            | 20                    |               | 0              | 0            |
| 7   | MG Ghép 3,4,5 T Khe Phương | 9                         | 9                    | 9                    | 0            | 0            | 0            | 9                          | 9                             | 9                     | 0             | 0              | 0            |
|     | <b>Tổng</b>                | <b>72</b>                 | <b>72</b>            | <b>71</b>            | <b>1</b>     | <b>0</b>     | <b>0</b>     | <b>72</b>                  | <b>72</b>                     | <b>72</b>             | <b>0</b>      | <b>0</b>       | <b>0</b>     |
|     | <b>Tỷ lệ %</b>             |                           | <b>100%</b>          | <b>98.61%</b>        | <b>1.39%</b> | <b>0.00%</b> | <b>0.00%</b> | <b>100.00%</b>             | <b>100.00%</b>                | <b>100.00%</b>        | <b>0.00%</b>  | <b>0.00%</b>   | <b>0.00%</b> |

Người tổng hợp



Nguyễn Thị Thắm

Kỳ Thượng, ngày 20 tháng 5 năm 2025

Hiệu Trưởng



Nguyễn Thị Huệ

